
Bài 2

XÃ HỘI NGUYÊN THỦY

Từ khi Người tinh khôn xuất hiện, thị tộc hình thành cũng là bước đầu tiên của tổ chức xã hội loài người.

1. Thị tộc và bộ lạc

Đến giai đoạn Người tinh khôn, số dân đã tăng lên. Từng nhóm người cũng đông đúc hơn, gồm 2 – 3 thế hệ già trẻ cùng có chung dòng máu, được gọi là *thị tộc* – những người “cùng họ”.

Trong thị tộc, con cháu có thói quen tôn kính lớp ông bà, cha mẹ. Ngược lại, ông bà, cha mẹ đều chăm lo, bảo đảm nuôi dạy tất cả con cháu của thị tộc.

Trên một vùng sinh sống thuận lợi như ven sông, suối... thường không chỉ có thị tộc mà còn có *bộ lạc*.

Bộ lạc là tập hợp một số thị tộc, sống cạnh nhau, có họ hàng với nhau và cùng có một nguồn gốc tổ tiên xa xôi. Giữa các thị tộc trong một bộ lạc thường có quan hệ gắn bó với nhau, giúp đỡ nhau.

Đương nhiên, công việc thường xuyên và hàng đầu của thị tộc là kiếm thức ăn để nuôi sống thị tộc.

Những công việc như thế, nhất là việc săn đuổi, săn bẫy các con thú lớn, thú chạy nhanh, luôn đòi hỏi sự phân công hợp lí, sự “chung lưng đấu cật”, mỗi người mỗi việc, phối hợp ăn ý với nhau.

Yêu cầu của công việc và trình độ lao động thời nguyên thủy đòi hỏi *sự hợp tác lao động* của nhiều người, của cả thị tộc.

Thức ăn kiếm được chưa nhiều, chưa có đều đặn. Mọi người còn phải cùng làm, cùng cố gắng đến mức cao nhất để kiếm sống nên tự nhiên người ta thấy cần phải công bằng, phải được *hưởng thụ bằng nhau*.

Như thế, trong thị tộc không chỉ có sự hợp tác mà mọi của cải, mọi sinh hoạt được coi là của chung, việc chung, làm chung, ăn chung.



– Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là gì ?

– Thế nào là thị tộc, bộ lạc ?

2. Buổi đầu của thời đại kim khí

Từ chỗ dùng những công cụ bằng đá, bằng xương, tre, gỗ, người ta bắt đầu biết chế tạo đồ dùng và *công cụ bằng đồng*.

Cư dân Tây Á và Ai Cập biết sử dụng đồng sớm nhất, thoát tiên là đồng đỏ vào khoảng 5500 năm trước đây. Cách ngày nay khoảng 4000 năm, nhiều cư dân trên Trái Đất đã biết dùng đồng thau.

Khoảng 3000 năm trước đây, cư dân ở Tây Á và Nam Âu là những người đầu tiên biết đúc và sử dụng *đồng sắt*.

Công cụ kim khí đã mở ra một thời đại mới mà tác dụng và năng suất lao động của nó vượt xa thời đại đồ đá. Đặc biệt là công cụ bằng sắt thì không có một công cụ đá nào có thể so sánh được. Nhờ có đồ kim khí, nhất là sắt, người ta có thể khai phá những vùng đất đai mà trước kia chưa khai phá nổi, có thể cày sâu cuốc bẫm, có thể xẻ gỗ đóng thuyền đi biển, xẻ đá làm lâu đài và bản thân việc đúc sắt cũng là một ngành sản xuất quan trọng bậc nhất.

Đây thực sự là một cuộc cách mạng trong sản xuất. Lần đầu tiên trên chặng đường dài của lịch sử loài người, con người có thể làm ra một lượng sản phẩm thừa.

Suốt thời đồ đá, con người từ chỗ sống bấp bênh tiến tới đủ sống. Vào buổi đầu của thời đại kim khí, con người sản xuất không những đủ sống ở mức còn thấp của hàng nghìn năm trước, mà còn tạo ra được *một lượng sản phẩm thừa thường xuyên*.



– Sự xuất hiện công cụ bằng kim loại có ý nghĩa như thế nào ?

3. Sự xuất hiện tư hữu và xã hội có giai cấp

Trong xã hội nguyên thủy, sự công bằng và bình đẳng là “nguyên tắc vàng”. Bởi lúc ấy người ta sống trong cộng đồng, dựa vào nhau vì tình trạng đời sống còn quá thấp, nhưng khi bắt đầu có sản phẩm thừa thì lại không thể đem chia đều cho mọi người.

Trong xã hội, mỗi thành viên có những chức phận khác nhau. Ban đầu, một số người được cử chỉ huy dân binh, chuyên trách về lễ nghi hoặc điều hành các công việc chung của thị tộc, bộ lạc (xây đền, làm nhà, làm đường, đắp đê...). Những người này lợi dụng chức phận để chiếm một phần sản phẩm xã hội cho riêng mình khi chỉ dùng các công việc chung. Chẳng bao lâu, họ có nhiều của cải hơn người khác. Thế là của tư hữu bắt đầu xuất hiện. Quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ. Gia đình cũng thay đổi theo. Đàn ông làm các việc nặng nhọc như cày bừa, làm thủy lợi, làm dân binh, nên đã có vai trò trụ cột và giành lấy quyền quyết định trong gia đình. Con cái lấy theo họ cha. *Gia đình phụ hệ* xuất hiện trong lòng thị tộc bình đẳng thời nguyên thủy.

Khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy thêm sự phân biệt giàu – nghèo.

Xã hội nguyên thủy, hay còn gọi là xã hội thị tộc bộ lạc, bị rạn vỡ. Con người đang đứng trước ngưỡng cửa của thời đại xã hội có giai cấp đầu tiên – *xã hội cổ đại*.



– Do đâu mà có sự xuất hiện tư hữu ?

CÂU HỎI

1. Hãy giải thích tính cộng đồng của thị tộc.
2. Tư hữu xuất hiện đã dẫn tới sự thay đổi trong xã hội nguyên thủy như thế nào ?